

BẢN TIN TUẦN

08-12/08/2011



TỔNG QUAN

Diễn biến thị trường tuần qua chịu sự ảnh hưởng mạnh mẽ của những biến động lớn trên thị trường tài chính thế giới. Ngay đầu tuần, thông tin về việc S&P hạ tín nhiệm Mỹ xuống cấp AA+ đã có tác động mạnh lên thị trường tài chính toàn cầu. Giới đầu tư tìm cách thoát khỏi thị trường chứng khoán và trú ẩn vào các tài sản có giá trị khiến thị trường chứng khoán sụt giảm và giá vàng tăng mạnh. TTCK trong nước cũng bị ảnh hưởng bởi yếu tố này và đã sụt giảm mạnh những ngày đầu tuần, trong đó có sự tham gia bán ròng khá mạnh của khối ngoại. Theo đà tăng của giá vàng thế giới, giá vàng trong nước cũng tăng liên tục, đã thu hút dòng tiền không nhỏ từ TTCK chuyển sang đầu tư vào kênh tài sản này khiến cho dòng tiền vào chứng khoán vốn đã ít lại càng thêm eo hẹp.

Đối với yếu tố nội tại của thị trường trong nước: Xăng dầu chưa có cơ sở giảm giá, vàng tăng mạnh và đứng ở mức cao, tỷ lệ trúng thầu trái phiếu chính phủ đạt thấp, áp lực lạm phát vẫn còn và tỷ giá có dấu hiệu tăng vào cuối năm... là những yếu tố không tích cực đối với thị trường chứng khoán. Bên cạnh những ảnh hưởng của thế giới, diễn biến kinh tế trong nước cũng vẫn còn nhiều vấn đề khiến giới đầu tư lo lắng là nguyên nhân dòng tiền thoát mạnh khỏi thị trường trong tuần qua mặc dù mặt bằng giá cổ phiếu đã khá thấp.

Thị trường tuần qua đã tạo breakdown phá vỡ các hỗ trợ mạnh cuối cùng và chính thức xác nhận xu thế giảm. HNX-Index và giá nhiều mã cổ phiếu lớn đã phá vỡ hỗ trợ ở đáy cũ gần nhất trước đó và đang dao động trong kênh giảm. Chiều hướng giảm của thị trường có thể sẽ còn tiếp tục. Tuy nhiên do mặt bằng giá cổ phiếu đã ở mức tương đối thấp nên việc sụt giảm mạnh và nhanh sẽ khó xảy ra, thay vào đó thị trường có thể dao động ziczag và giảm dần. Trong khoảng thời gian này, diễn biến thị trường trong nước và giao dịch của khối ngoại chịu có sự gắn kết khá chặt chẽ với TTCK toàn cầu. NĐT nên tận dụng những phiên phiên tăng nhẹ để giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục, ưu tiên tỷ lệ tiền mặt cao trong tài khoản.

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Binh Pham

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

ducnh@psi.vn

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

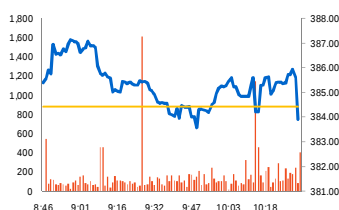
Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	383.92	-16.96	-4.23%
KLGD (triệu ck)	128.30	-82.04	-39.00%
GTGD (tỷ đồng)	2.212.99	-1.541.03	-41.05%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	383.92	-0.52	-0.14%
KLGD (triệu ck)	14.17	-6.23	-30.54%
GTGD (tỷ đồng)	221.99	-161.61	-42.13%
Tổng cung (triệu ck)	29.77	-1.87	-5.92%
Tổng cầu (triệu ck)	32.18	-1.40	-4.18%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.85	-0.41	-18.11%
KL bán (triệu ck)	2.72	0.24	9.85%
Giá trị mua (tỷ đồng)	52.05	-33.04	-38.83%
Giá trị bán (tỷ đồng)	62.96	-11.24	-15.15%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

HSX giảm chậm hơn nhờ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn: Trong khi tình trạng chung trên toàn thị trường là nhiều cổ phiếu bluechips bị bán mạnh thì trên HSX, nhóm BVH, MSN, VIC, VPL, VNM hầu như không giảm giá hoặc giảm ít. Nhóm cổ phiếu chiếm gần 40% vốn hóa toàn thị trường đã giúp thu hẹp đà giảm của chỉ số.

HSX phân hóa mạnh hơn ngay cả khi giảm: Nhiều cổ phiếu lớn sụt giảm mạnh, phá vỡ đáy cũ (hỗ trợ) đặc biệt là các bluechips ngành bất động sản, xây dựng, vận tải và thép... Bên cạnh đó vẫn có nhiều mã bluechips có mức giá ít biến động và vẫn dịch chuyển phía trên ngưỡng hỗ trợ như REE, SAM, HAG, FPT...

KLGD giảm mạnh, phân kì tăng của công cụ dòng tiền MFI cho thấy lực bán trên HSX chứng lại vào cuối tuần. Nếu có yếu tố hỗ trợ, VN-Index có thể có phục hồi trong một vài phiên. VN-Index sẽ dao động trong khoảng 371 – 400 điểm.

Khuyến nghị chung

Hiện tại thị trường đang trong xu thế giảm và có nhiều yếu tố bất lợi cho thị trường, cản trở dòng tiền chảy vào thị trường. Nếu HSX có sự phục hồi thì cũng khó có thể vượt quá 400 điểm trong ngắn hạn, ngược lại rủi ro giảm giá vẫn còn rất cao.

NĐT nên tận dụng những phiên phục hồi nhẹ để giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. NĐT giữ tiền mặt nên đứng ngoài thị trường.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

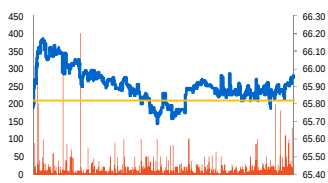
Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	66.02 ↓	-2.52	-3.68%
KLGD (triệu ck)	126.74 ↓	-9.78	-7.16%
GTGD (tỷ đồng)	1.018.21 ↓	-2.77	-0.27%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	66.02 ↑	0.20	0.30%
KLGD (triệu ck)	19.14 ↓	-1.87	-8.89%
GTGD (tỷ đồng)	180.32 ↓	-23.32	-11.45%
Tổng cung (triệu ck)	33.15 ↓	-1.78	-5.09%
Tổng cầu (triệu ck)	31.57 ↓	-4.48	-12.43%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.12 ↓	-0.50	-80.18%
KL bán (triệu ck)	0.04 ↓	-0.29	-87.82%
Giá trị mua (tỷ đồng)	1.32 ↓	-6.19	-82.38%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.68 ↓	-3.33	-83.11%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

Đã phá vỡ ngưỡng hỗ trợ mạnh cuối cùng 67 điểm (tương đương với đáy thấp nhất trước đó), HNX sẽ tiếp tục giảm: Với một phiên giảm mạnh tạo thành cây nến đen đặc, HNX-Index đã có một phiên breakdown phá vỡ ngưỡng 67 điểm, xác nhận xu thế giảm hiện tại.

Có thể retest lại ngưỡng 67 điểm, dao động ziczag và giảm dần, những vẫn tiềm ẩn rủi ro sụt giảm mạnh: Việc phá vỡ ngưỡng 67 điểm còn đi kèm một tín hiệu nữa là sự sụt giảm khiến HNX chuyển động rời khỏi đường hỗ trợ giữ kênh dao động và có chiều hướng giảm về vùng hỗ trợ ở đường kênh phía dưới. Những giao dịch trong quá khứ cho thấy khi rời khỏi đường kênh giữa, thị trường thường giảm mạnh vài phiên về vùng đường kênh dưới trước khi có những phục hồi sau đó.

Nhiều cổ phiếu lớn, dẫn dắt thị trường đã mất ngưỡng hỗ trợ đáy quá khứ. Vùng hỗ trợ tiếp theo và có ý nghĩa của HNX ở 55 – 60 điểm (đường kênh bên dưới).

Khuyến nghị chung

HNX-Index có thể có những phiên phục hồi nhất định. Những chuyển động này mang màu sắc của phục hồi bull trap trong xu thế giảm. NĐT nên tận dụng để giảm tỷ lệ cổ phiếu và không nên mua vào trong giai đoạn này. HNX tiềm ẩn rủi ro giảm giá mạnh hơn HSX.

CẬP NHẬT MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐÁNG CHÚ Ý TRONG TUẦN



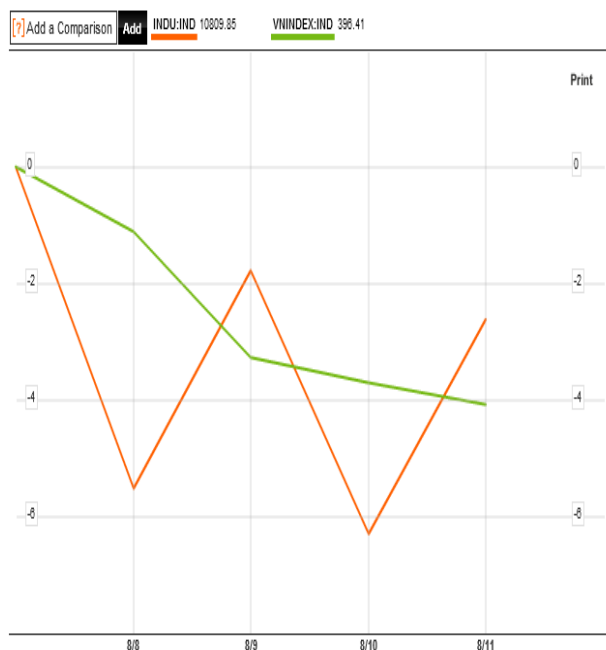
Đồ thị diễn biến giá vàng thế giới tuần qua

Thế giới: giá vàng tăng phi mã, phá vỡ 1800 USD/ounce sau khi S&P hạ bậc tín dụng Mỹ xuống AA+.

Chỉ mất 7 phiên giao dịch, giá vàng tăng phi mã từ hơn 1.600 USD/ounce lên gần 1.800 USD/ounce vào ngày hôm qua. Trong nước, giá vàng có lúc lên tới trên 45 triệu đồng/lượng.

Việc giá vàng trong nước tăng cũng thu hút sự chú ý của giới đầu tư và dòng tiền đầu cơ trong nước. Nhu cầu vàng vật chất trong nước có thể sẽ gia tăng mạnh do những yếu tố chính sau: (i) Nhu cầu mua tích trữ, giữ tiền của người dân và nhà đầu tư; (ii) nhu cầu mua “lướt sóng” và sức mua của dòng tiền đầu cơ; (iii) Nhu cầu đáo hạn đối với các sản phẩm tín dụng liên quan đến vàng (ví dụ như gửi tiết kiệm bằng vàng, một hình thức khá phổ biến ở các NHTMCP trong thời gian cuối năm ngoái). Nhu cầu này sẽ đột ngột tăng mạnh khi giá vàng có dấu hiệu chững lại. NĐT sẽ nhanh chóng thu hồi các khoản gửi tiết kiệm bằng vàng để chốt lời nhằm ăn chênh lệch giá.

NHNN đã cho phép nhập khẩu 5 tấn vàng để sản xuất vàng miếng, bổ sung nguồn cung vàng trong nước và dự kiến tiếp tục cấp giấy phép nhập khẩu thêm 5 tấn vàng để cung cấp cho thị trường trong nước, đáp ứng nhu cầu của người dân. Với mức giá khoảng 1700 USD/ounce tương đương với hơn 54 triệu USD cho 1 tấn vàng. Hiện hạn ngạch nhập khẩu đã về các đầu mối.



Diễn biến thị trường trong nước có sự gắn kết chặt chẽ với thế giới:

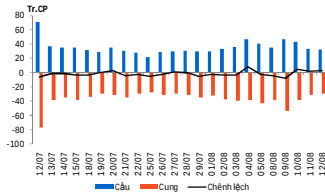
Thị trường chứng khoán toàn thế giới sụt giảm mạnh mẽ phiên đầu tuần ngay khi S&P hạ bậc tín dụng Mỹ từ AAA xuống AA+. Sự kiện này được ví là “con bão” tài chính trên toàn thế giới và có ảnh hưởng mạnh mẽ. Thị trường trong nước cũng sụt giảm mạnh do bị tác động này, trong đó đặc biệt là động thái bán ròng mạnh của khối ngoại.

Sau tuyên bố của Fed về việc giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức thấp kỷ lục (0 – 0.25%) ít nhất 1,5 năm tới, giới đầu tư đã nhận ra phản ứng quá đà trước đó và nhanh chóng cover lại giúp thế giới có một phiên phục hồi sau đó.

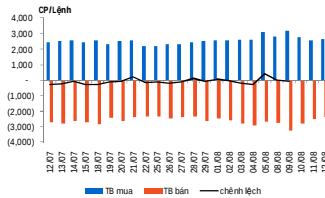
Tuy nhiên, sự phục hồi của các chỉ số chứng khoán Mỹ - Âu vẫn chưa thực sự vững chắc do các vấn đề nợ công ở Hy Lạp, Tây ban nha, Italia chưa được giải quyết.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

Cung cầu



TB lệnh mua/bán



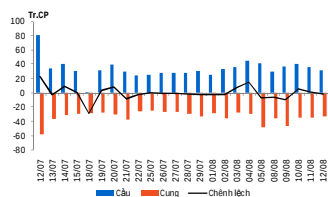
VN-Index đã có 1 tuần chìm trong sắc đỏ. Trong phiên cuối tuần, tiếp nối đà hồi phục nhẹ cuối phiên hôm qua, đầu phiên hôm nay VNIndex tăng 2.55 điểm (+0.66%) lên 386.99 điểm. Hầu hết các Bluechips VIC KBC, HAG, BVH, DPM.. đều tăng nhẹ. Đi dần về giữa phiên, thị trường càng trở nên thận trọng lệnh mua không nhiều, trong khi lệnh bán tăng cao khiến VN-Index chỉ còn tăng khoảng 0.22% những vẫn giữ được sắc xanh và chốt tại 385.61 lúc kết thúc đợt khớp lệnh liên tục. Trong những phút cuối, BVH, MSN và một số blue-chips giảm khiến VN-Index giảm nhẹ 0.52 điểm, tương đương 0,14%, chốt tuần tại 383.92 điểm. Tính cả tuần VN-Index giảm mạnh 12.5 điểm so với đầu tuần, và 16.96 điểm so với cuối tuần trước

Thanh khoản toàn phiên đạt 20.1 triệu đơn vị chuyển nhượng tại HOSE, trị giá 360 tỷ đồng, nhưng giao dịch thỏa thuận lên đến 6.31 triệu cổ phiếu, tương đương 143.72 tỷ đồng. Đáng chú ý trong các giao dịch này là EIB với 1.35 triệu cổ phiếu thỏa thuận ở giá trần (15,600 đồng/cp) và 28,460 cổ phiếu ở giá sàn (14,200 đồng/cp).

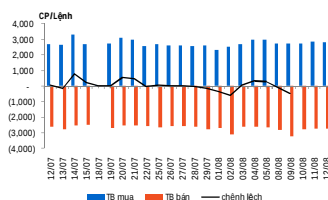
Khối ngoại bán ròng 10.9 tỷ đồng trên HOSE, giao dịch thu hẹp đáng kể so với phiên hôm qua. Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh FPT, SSI, VCB, VIC tiếp tục bị khối ngoại bán ròng mạnh nhất với tổng giá trị 7.2 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

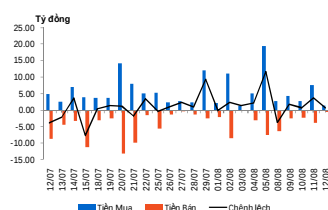
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sàn Hà Nội tiếp tục có 1 tuần giảm điểm với 3 phiên giảm và 2 phiên tăng điểm. Trong phiên cuối tuần, HNX-Index duy trì mức tăng 0.41% từ đầu phiên lên 66.09 điểm đến giữa đợt khớp lệnh liên tục. Đến 10h00, do thiếu lực đỡ và giao dịch ảm đạm, HNX-Index giảm nhẹ 0.04 điểm, xuống còn 65.77 điểm. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index lấy lại đà tăng 0.23% lên 65.97 điểm, nhờ sự hỗ trợ của phần lớn các mã tăng giá trên cả hai sàn. Chốt phiên HNX-Index tăng nhẹ 0.2 điểm, tức khoảng 0.3% lên 66.02 điểm. Toàn sàn có 145 mã tăng giá, 91 mã giảm và 152 mã đứng giá không có giao dịch. Tính cả tuần, HNX-Index giảm 1.3 điểm so với đầu tuần và giảm 2.52 điểm so với cuối tuần trước.

Giao dịch lại rơi xuống dưới 20 triệu cổ phiếu/phiên khi chỉ đạt hơn 19 triệu cổ phiếu, trị giá 179.54 tỷ đồng, giảm nhẹ 9% và 11.51% so với phiên trước. SHB có giao dịch lớn nhất với gần 1.7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là KLS, VND, PVA, PVX... với từ 468 ngàn - 971 ngàn đơn vị chuyển nhượng.

Trên HNX, giá trị mua và bán của khối ngoại rất thấp chỉ đạt lần lượt 1.36 và 1.88 tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua nhiều nhất là ICG, DBC, PVI, và bán ròng SHS, PGS, VDL..

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVS- Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã thoái hết 60.4% vốn tại PDC.

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 9,059,356 CP (tỷ lệ 60.4%)
- Tên của người có liên quan tại TCNY: Nguyễn Văn Mậu
- Chức vụ hiện nay của NCLQ tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ hiện nay của NCLQ tại tổ chức thực hiện giao dịch: Phó Tổng Giám đốc
- Số lượng cổ phiếu NCLQ đang nắm giữ: 0 CP (tỷ lệ 0%)
- Số lượng cổ phiếu đăng ký bán: 9,059,356 CP
- Số lượng cổ phiếu đã bán: 9,059,356 CP
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 0 CP (tỷ lệ 0%)
- Ngày bắt đầu giao dịch: 05/08/2011
- Ngày kết thúc giao dịch: 05/08/2011.

PVX- Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam: giải trình về việc lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2011 sụt giảm.

Theo kết quả công bố, PVX đạt 89.57 tỷ đồng lợi nhuận công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2011, bằng 30% so với cùng kỳ năm 2010 (299.66 tỷ đồng).

Nguyên nhân chính là do khủng hoảng tài chính của kinh tế thế giới, tình hình kinh tế trong nước biến động làm cho lãi suất, lạm phát tăng cao ảnh hưởng dẫn đến giá thành các công trình xây lắp của PVX tăng cao. Tỷ lệ Giá vốn/Doanh thu 6 tháng đầu năm 2011 lên tới 95%.

Thị trường chứng khoán Việt Nam liên tục sụt giảm mạnh, việc thoái vốn của Tổng công ty đã không đạt kế hoạch đề ra dẫn đến doanh thu hoạt động tài chính 6 tháng đầu năm sụt giảm và chỉ bằng 73% so với cùng kỳ năm 2010

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 4 cổ phiếu tăng giá và 20 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVI (tăng 12,18%), PVR (tăng 10,24%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVF (giảm 10,77%), PVS (giảm 10,24%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3,08 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 28,35 triệu đơn vị. PVX hơn 9 triệu đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 28/2011:

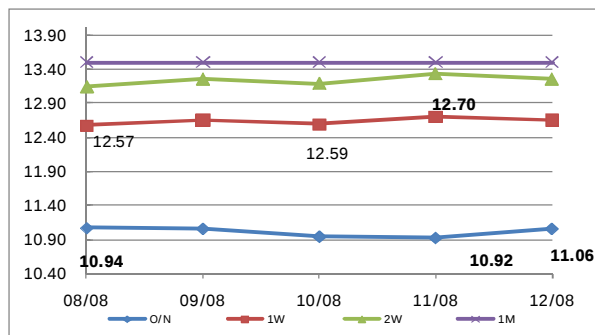
STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	3.8	1,900	↓ -7.32	0.33	11.18	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4.1	101,400	↓ -2.38	0.52	31.54	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7.2	846,800	↑ 5.88	0.62	4.44	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16.8	1,964,700	↓ -4.55	0.98	1.65	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.3	95,600	↓ -1.19	0.68	17.65	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8.8	233,600	↓ -1.12	0.82	38.26	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5.9	832,400	↓ -9.23	0.59	4.44	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14.7	1,895,300	↓ -8.70	0.88	2.20	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	9.8	377,700	↓ -2.97	1.72	4.47	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11.5	3,187,900	↓ -5.74	0.74	8.27	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17.5	807,800	↑ 12.18	0.75	8.84	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9.5	544,800	↑ 10.47	0.91	12.18	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14.9	355,900	↓ -10.24	1.26	3.98	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10.2	9,560,500	↓ -5.56	0.45	3.83	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29.2	2,689,220	↓ -6.11	1.75	4.72	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11.7	364,950	↓ -3.31	1.05	6.39	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34.3	334,690	↓ -2.00	2.32	10.31	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.9	343,800	→ 0.00	0.70	5.46	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36.7	682,430	↓ -8.48	2.83	14.07	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	11.6	1,280,110	↓ -10.77	1.03	13.87	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.0	1,352,570	↓ -6.98	0.51	31.56	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7.6	59,090	↑ 1.33	0.65	1.73	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6.0	97,440	↓ -1.64	0.54	6.80	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9.3	264,630	↓ -3.12	0.84	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.2	78,700	↓ -5.45	0.52	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6.2	23,100	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3.2	41,600	→ 0.00	0.30	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4.2	300	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.3	31,500	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2.6	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

KINH TẾ VĨ MÔ

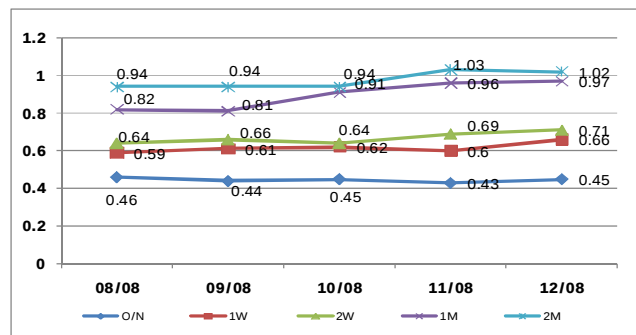
1. Lãi suất liên ngân hàng

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

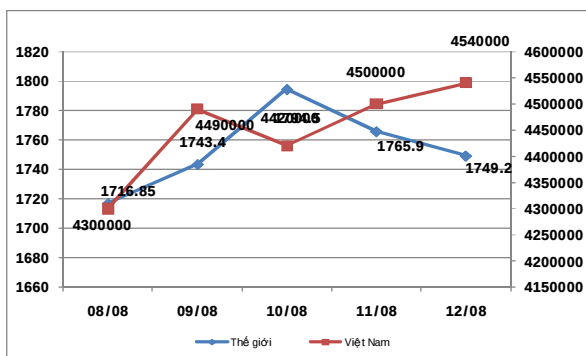
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

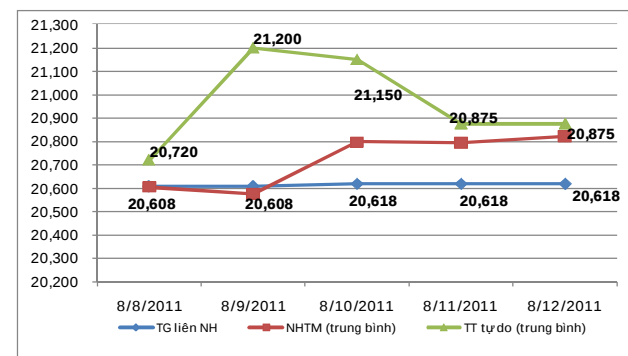
2. Thị trường vàng và ngoại hối

GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

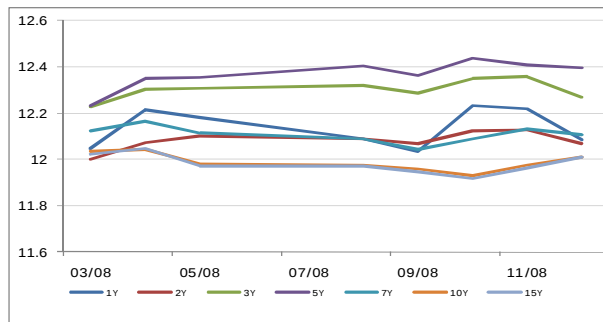
TỶ GIÁ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

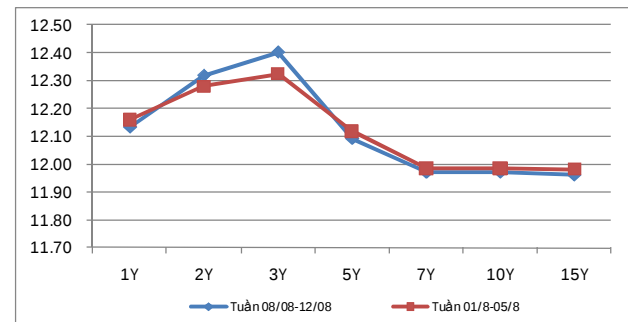
3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	15,200	12,800	-15.79	300,499
KTB	24,800	28,200	13.71	206,137
FPT	55,000	54,000	-1.82	173,762
VIC	104,000	101,000	-2.88	99,240
SSI	17,300	16,800	-2.89	91,601

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
NTB	6,700	7,800	1,100	16.42
LGC	16,500	19,000	2,500	15.15
SRF	20,800	23,800	3,000	14.42
KTB	24,800	28,200	3,400	13.71
SEC	19,000	21,500	2,500	13.16

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
STT	7,000	5,600	-1,400	-20.00
TLG	22,800	19,000	-3,800	-16.67
STB	15,200	12,800	-2,400	-15.79
PGI	8,200	7,000	-1,200	-14.63
BAS	2,100	1,800	-300	-14.29

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	117,383	VIC	70,228
FPT	96,995	DPM	55,035
VNM	34,248	VNM	34,422
DPM	21,426	FPT	32,646
VIC	15,875	PVD	16,852

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,300	9,800	-4.85	150,642
PVX	10,800	10,200	-5.56	97,078
VND	9,400	8,800	-6.38	85,267
SHB	7,100	6,900	-2.82	76,623
BVS	15,400	14,700	-4.55	71,283

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
CAN	19,200	23,600	4,400	22.92
PTM	9,400	11,400	2,000	21.28
SD8	5,600	6,600	1,000	17.86
BSC	7,900	9,300	1,400	17.72
SVN	17,000	19,700	2,700	15.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SDT	20,900	10,000	-10,900	-52.15
IVS	5,700	4,400	-1,300	-22.81
QCC	3,400	2,800	-600	-17.65
CMC	9,800	8,100	-1,700	-17.35
VEI	5,000	4,200	-800	-16.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	3,840	PVS	2,733
PGS	2,766	BVS	2,711
BVS	2,611	PVG	1,930
PVS	1,060	VCG	1,477
NTP	1,001	PVX	1,277

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
KTB	26,900	28,200	4.83	14,238
SSI	16,600	16,800	1.20	11,839
VIC	101,000	101,000	0.00	11,262
DPM	29,100	29,200	0.34	11,188
FPT	54,000	54,000	0.00	8,314

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FPC	1,500	1,600	100	6.67
MKP	42,000	44,100	2,100	5.00
HLG	10,000	10,500	500	5.00
SAV	18,000	18,900	900	5.00
DAG	12,100	12,700	600	4.96

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
OPC	35,100	23,500	-11,600	-33.05
ABT	40,000	38,000	-2,000	-5.00
TIE	8,000	7,600	-400	-5.00
VFG	36,100	34,300	-1,800	-4.99
STG	20,300	19,300	-1,000	-4.93

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
STB	15,192	VIC	19,838
BVH	9,134	DPM	11,257
VIC	7,180	CII	11,215
MSN	4,376	BVH	8,158
PVD	3,217	PVD	3,218

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SHB	7,000	6,900	-1.43	18,820
KLS	9,700	9,800	1.03	15,702
VND	8,700	8,800	1.15	14,669
HBB	7,100	7,100	0.00	10,664
PVA	14,100	13,200	-6.38	10,619

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TBX	10,000	10,700	700	7.00
SCC	4,300	4,600	300	6.98
PGT	4,300	4,600	300	6.98
POT	7,200	7,700	500	6.94
QHD	5,800	6,200	400	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MHL	20,000	18,600	-1,400	-7.00
IDV	32,900	30,600	-2,300	-6.99
DBT	17,200	16,000	-1,200	-6.98
VDL	33,000	30,700	-2,300	-6.97
DZM	33,300	31,000	-2,300	-6.91

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
ICG	179	VDL	275
DBC	139	BVS	206
PVI	130	S96	62
SDH	102	NBC	55
SD7	94	CAN	47

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ